

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 41/2017/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 25 tháng 5 năm 2017

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế**

#### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;*

*Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Nghị quyết số 11/2017/NĐ-HĐND ngày 31 tháng 3 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII, kỳ họp chuyên đề lần thứ nhất về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;*

*Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 140/TN&MT-KHTC ngày 15 tháng 5 năm 2017.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định mức thu, nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế như sau:

1. Đối tượng nộp, miễn nộp lệ phí:

a) Đối tượng nộp lệ phí:

- Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

b) Đối tượng miễn nộp lệ phí:

- Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với hộ nghèo, người cao tuổi (từ 60 tuổi trở lên), người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành (ngày 10 tháng 12 năm 2009) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận.

- Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn.

Trường hợp hộ gia đình, cá nhân có hộ khẩu tại các phường thuộc thành phố, phường và thị trấn thuộc thị xã được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận.

## 2. Mức thu lệ phí:

TT	Nội dung thu	ĐVT	Mức thu		
			Hộ gia đình, cá nhân		Tổ chức
			Phường thuộc thành phố Huế, phường thuộc thị xã	Các thị trấn, xã còn lại	
1	Cấp quyền sử dụng đất hoặc cấp quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	Đồng/giấy	25.000		100.000
2	Cấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất	Đồng/lần	50.000	Mức thu bằng 50% mức thu tại các phường thuộc thành phố; phường thuộc thị xã	500.000
3	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	Đồng/lần	28.000		30.000
4	Trích lục bản đồ địa chính, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	Đồng/lần	15.000		30.000
5	Cấp lại, cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất; xác nhận bổ sung vào giấy chứng nhận	Đồng/giấy	20.000		50.000

## 3. Cơ quan thu lệ phí:

- Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thu lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở Việt Nam.

- Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh thu lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, cá nhân nước ngoài, doanh nghiệp nước ngoài thực hiện dự án đầu tư.

#### 4. Chế độ thu, nộp lệ phí:

Đơn vị thu lệ phí nộp toàn bộ số lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày 05 tháng 6 năm 2017 và thay thế nội dung quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế tại Quyết định số 1100/2009/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

#### **Điều 3.** Tổ chức thực hiện

1. Giao trách nhiệm cho Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục trưởng Cục thuế tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn để hướng dẫn các đơn vị thu lệ phí triển khai thực hiện Quyết định này.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh, Cục trưởng Cục thuế tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Cao**